

BỒ-VÂN-Y
QUẢN-LÝ
Giá bán nhứt trình
AN-HA
Trọn năm.....5\$00
Sáu tháng.....3 00
Giá bán riêng nhứt
trình L'APPEL
Trọn năm.....6\$00
Sáu tháng.....4 00
Giá bán chung hai bên
Trọn năm.....10\$00
Sáu tháng.....6 00

AN-HA-BAO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
EDITION EN QUOC-NGŨ DE L'APPEL

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles

NHÀ BÁO Ở TẠI ĐƯỜNG—Boulevard Delanoue—Cantho
Directeur Politique: TRẦN-DẮC-NGHĨA

PHẠM-KỶ-XUÔNG
CHỦ-NÓI

Về việc mua bán hay là
mua nhứt-trình hay là gở
bãi đăng báo xin đề thơ
cho M.Đồ-vân-Y quản-lý

Lúc mua báo xin các
ngài chiếu cố, gởi số tiền
luôn, bốn-quần lấy làm
thảm cảm.

CÁI LONG BẮC AI

Văn có nghe người ngoại-quốc
thường chê người mình rằng:
“Người Annam không có lòng bác
ái, chỉ biết bó bó trong cái lợi nhân
tân, chẳng còn biết chi đến nghĩa
đạo-bào, tình đồng-chúng cả.”
Thật là đúng lắm người mà để
đến cho họ khinh bỉ mình thì còn
có ra chi. Vậy ký-giả xin đem văn-
đề “Long bác ái” ra mà ban, do theo
siêng-y của ký-giả, đầu phải đầu
chẳng xin các đấng cao-minh
quảng-kiến chân-chính lại giùm,
để cho đồng-ban-mình chung xem,
hầu phát sanh lòng bác ái.

Vào khi sanh con đẻ cháu, tay
dắt, tay bồng, miệng hôn môi hít,
bụng áp tay nựng, ta yêu con ta,
đó thiệt là yêu, nhưng yêu thì yêu
mà cũng chưa lấy gì làm rộng.

Đến chừng ta tóc bạc da mồi,
rẻ dàu phương-trưởng, con lớn
cháu khôn, một đoàn tụ hội, đây
thật là yêu-thương, mền-triền, mà
cũng còn chưa được yêu rộng đó.

Thấy Mạnh-tử có câu rằng:
trắc ẩn chi tâm, nhưn giai hữu
chí, nghĩa là: cái lòng thương-xót
ai ai cũng đều có; nay lấy cái nghĩa
bác-ái (trọng thương) ra mà nói:
thì phạm những loại sánh cũng
ta, giòng hình-thể ta, thì ta đều
phải thương-yêu, mong cho người
được hay, được giỏi cả; còn lấy
cái nghĩa-loài-giống mà nói, thì
phạm những kẻ tóc đen, da vàng
thì chúng ta đều phải kết nghĩa
thương-yêu nhau hết thảy; còn
như lấy cái nghĩa quốc-gia mà nói:
thì phạm người trong ba xứ ở đất
nước-nhà ta là: Bắc-kỳ, Trung-kỳ
và Nam-kỳ cũng chung một phong-
tục, cũng chung một ngôn-ngữ,
cũng chung một tổ tiên, đều phải
yêu-thương nhau như con sanh
nhau chung một cha một mẹ vậy.

Chúng ta ở vào châu Á-tê-a theo
cái học thuật của đức Khổng-tử,
vốn là một cái học thuật chau-
chứa đầy sự bác-ái. Không câu
phải nhắc-nhở đến, ta cũng biết
lắm: trải xem các bậc thành hiền
thượng-có chi van-nhân quảng-
học dương kim, thì cũng chưa
từng nghe thầy ở xứ ta có ai để
xướng cái nghĩa “mạnh thắng yếu
thua” bao giờ; mà chúng ta nỡ
dành một người một dạ, xô đẩy
lấn nhau, ai riêng tài này, chẳng
ngó ngán đến nghĩa tương-thần,
lại buông-xuối cái tình bác-ái!
Thấy Mạnh-tử dạy ta chỉ dạy lấy
nhân-nghĩa; khuyên ta thân với
người thân, mà nhân với dân, mà
yêu-mền vật—Toàn thị là những
tình bác-ái đó.

Những lòng bác ái xưa còn rơi
dầu: như vua Hạ-vô lo cứu thiên-
hạ cho khỏi bị chết chìm. Ông
Hậu-Tắc lo cứu dân khỏi bị đói-
khát. Ông Y-Đoàn lo cho dân được
thuần phong mỹ tục. Ông Trương
hoánh-Cử lo cho những kẻ tật-
nguyên, con côi, vợ góa cho có chỗ
dựa nương. Ấy vậy: tâm lòng bác

ái ở cõi Á-châu ta từ xưa đã từng
thầy rồi đó. Hiện thời: có kẻ nói
người mình không có lòng bác ái:
ta cũng chẳng khả trách chi lời nói
đó là lời quá đáng, ta chỉ trông
vào ở ta, rồi ta xét lại lời nói kia
thì chớ nên hơn mà lại còn cảm
ơn là khác nữa.

Thật vậy: đáng buổi giáo-thời,
hai cái văn-minh Âu-Á gặp nhau,
một cô một kim hảy còn đang xung-
đột, chúng ta hiện nay: nhà cũ đã
đổ, mà nhà mới lại chưa đứng
thành được; cho nên quốc-túy của
chúng ta đang lu-lờ, quốc-hồn ta
đang u-ảm, phong-hóa suy-tối,
cương-thường đảo ngược, sanh
kẻ còn làm đường chận-trẻ, học-
thức lại nhiều nỗi lỗi-thời... Ôi!
nghĩ đến cái cảnh tượng hậu-lai
của nước nhà mà phát tâm lo sợ.

Thời, đã biết bao nhiêu bước quá
khử đó đều như tro lạnh nghĩ
chàng ra gì, không cần nói nữa.
Dương kim: ta có thấy Đại-Pháp ở
bên ta, vẫn là một ông thầy có đầy
nhưn đạo trong lòng, đèn dưng là
cờ tam sắc pho màu xanh, trắng, đỏ,
là màu bác-ái, nơi xử ta, thì ta hãy
nương theo thầy mà nhờ ơn giáo-
hóa. Chúng ta hãy biết rằng: con
người ở đời, trong sự bình phứ sự
tê ngộ không có bao giờ mà giống
nhau được; bởi vậy mới thành ra
có kẻ khôn người dại, kẻ giàu
người nghèo. Ta mà may được làm
người khôn, thì ta nên ra sức giúp
kẻ dại: như là bày ra làm việc này,
lập sở nọ, dạy dỗ giúp đỡ nhau cho
trở nên khôn khéo. Ta may được
làm người giàu, thì ta nên lấy sự
giúp kẻ nghèo làm mục-dich: như
là mở ra xưởng-thợ, dựng thành
công-nghệ chỉ cho kẻ nghèo vào
làm, được có chỗ nương dựa nuôi
thần. Dấu cho đến kẻ tật-bệnh cò-
quả, ta cũng nên ra sức cứu trợ phò
trì cho họ khỏi khốn nan đói rách.

Ông Âm-Bang có nói rằng: Yêu
người khác, nghĩa là lợi cho ta.
Mình yêu người thì người mới yêu
mình, hề mình được nhiều người
yêu thì mình làm việc gì cũng dễ,
cũng mau thấy lợi ích. Tự điều
có câu: Ta nên gĩa mền lấy nhân,
một mai ác được gánh sáu nhệ hiền.

Nên chí: tình bác-ái là nghĩa
trương-thần, chúng ta hãy nhớ ân-
cần thương nhau. Một tay võ chẳng
được kêu, nhiều tay nên bộp là đều
đáng ghi.

T. T.

Văn uyên

TÍCH.— Có gái kia con của một thầy dột-
(cơ binh) có nhan sắc đẹp đẽ, nhiều chỗ
học-sanh giáo tập xúng lủn vừa dỗi đến cầu
thần, song chưa năng cùng chồng gã nhà giàu
cũng không ưng. Sau có một chàng kia làm
chức Thủ Ngự ở Nhà-Trung đã có vợ rồi,
lại thấy cô phải lòng cây người mai dong
cuối có vẻ làm tiên-thiếp. Chua mẹ có đánh
gã, cô cũng ưng lòng bên cho tương lễ sinh
1 con heo với 20 quang tiền. Thầy giao tập
thầy trên tức lòng, làm một bài văn điều
sống cô ta; thừa dịp cô ta đi chợ, thầy giao
đem ra chợ đọc lên, cô ta nghe hết đầu đuôi
bèn tức mình trào nư miệng rồi thiếp
thiếp hôn hoa chơi mừng D 15.....

BÀI VĂN NHƯ VẬY:

— Hung ác bấy tay con tạo trẻ, đem
ruộng dàu biển thâm đến trên người.
— Chớng dỗi thay cái nạt trăng già,
mơng biển ái nguồn ăn mà dỗi khách.
— Gầm nhơn duyên làm lúc dỗi đời.
— Trách thế sự kẻ đường ngoe ngoắt

Nghĩ như có:

— Cũng bực ăn chơi
— Chớng tưởng kẻ kịch
— Dường ấy phong lưu đã phải thế,
hầm rặng đen nhất đầu tóc lảng bong.
— Dầu không son phấn chẳng thua ai
gỗ má đỏ hồng màu da trắng phích.
— Nỗi cười tươi tăng mắt thay dè
còi.

— An ở xưa nghe con người cũng sạch
— Việc trong nhà lúc dầm trang dãi
khách, con tươi, trần nguồn, với xiêm
thuộc bán học những thuở nên nằm
nên bày ở quặng môn từng quen tập
phong lưu.

— Bể ngoài trường bắt bội ăn đưa
dầu, khăn xanh, nón lá, áo liá quần
đang, sánh bằng vai chỉ chín chỉ mười
tốt gĩa khẩu lại càng thêm xinh lịch.
— Tuy nói câu quốc sắc chưa đáng
mặt khuyên thành.
— So với gái Nhà-trung cũng vào
hàng trắng cách.

— Chớng quyền quờ cũng cha trang
suất-dội, nhà nướn nớ những cái ba
bếp bốn, mắt từng thấy dòn con róng
sắc, hồng mao lạc ngựa quen nhâm
nào sợ chôn ba quân.

— Chớng công - môn mà suôi với
quan gia, khí vào ra cũng có sâu di ư,
nhà từng quen thêm hoa sán gạch,
chiếu kẻ, đường lảo, khuôn khổ
chẳng thua ai chút dịch.

— Trạng tác còn liên gĩa đào thơ.
— Hình dung chẳng từng có vi xích
— Tuy ở trên thành dưới chợ thiếu
chỉ những vắn thuộc, vắn phông, vắn

hàng, thơ lại, mắt tư dục nhiều người
gầm ghê, những thỉnh từ không theo
thời lẩn xanh.

— Khấp hết ba đội sán cơ gồm trong
hòa thăng, hòa thủy, hòa tượng, trần
bình tâm chung tình chưa dầm mặt
gỏi trào, còn lựa kếm chưa đánh xe
chỉ xích.

— Giây cọt gan quyết chẳng lung tay
— Sao nóng dịch bỗng đã nhứt nhích
— Tiền hai chục ồng là bao nhiêu nớ,
hở phải tiền trăm bạc nớ của il oi mà
ra của rẻ hời.

— Heo một con chừng nọ dưng mây
mười, chen mình chẳng một vớ dỗi,
dưng elang chưa hạ ra duyên chích
mịch.

— Bời mình chẳng bước vào vòng
— Nên phải bướm xuối lột lách.
— Tưởng một bà thủ, hời bà thủ, ba
bốn cũng bà thủ, hăm hờ tôi kia tở
nợ, bẻ thế ồng con nhường kẻ lớn, phận

Tri-Trung-Hòa

Đại-Dược-Phòng Cẩn-tho

TAM SẮC BỒ HOÀN trị các chứng hư
nhược, đờn-đông, đờn-bà, con nít
đều dùng được cả, đờn-bà không có
con, uống lâu sẽ có con, v.v. mỗi
ve.....1\$ 50

CƠ MỊ ĐIỀU KINH BẠCH ĐAI HOÀN
trị chứng đờn-bà dầm kinh nguyệt
không đều, huyết bạc; mỗi ve.....1\$00
BỒ PHẾ THẬN DƯỢC THỦY TRI CHỨNG
hư ra hư huyết, mỗi ve.....0\$10
HÓA DÂM CUI KHUẤT TĂNG TRI CHỨNG HO
lao, ho gồ, mỗi bao.....0,10

NGŨ LÂM BẠCH THUỐC HOÀN TRI CHỨNG
xích-trục, bạch-trục, huyết trức,
lâm trức, mỗi ve.....0,40

Ô KẾ BẠCH PHỤNG HOÀN TRI CHỨNG
hư thai, tiểu sảng, kinh nguyệt bất
đều.....1 lộp 2 hoàn.....0,60
1 lộp 4 hoàn.....1 20

DUỐC HUỆT BỒ THẬN TIẾP TRI
chứng hàn-thể suy nhược, bổ đường
nguyên khí mỗi ve.....0,60

TIỂU NHI TIỂU THỂ LỘ TRI CHỨNG CAM
tiệt cen nít an uống không tiêu mỗi
ve.....0,50

BẮC HỒN NHẬN DƯỢC TRI BỆNH CON
mất hai lăm, mỗi ve.....0,50

THANH TANG BỒ TẢ HOÀN THUỐC BỒ TẢ
mỗi ve.....0,10

LẬP CHU TĂNG THƯỜNG MỖI CHỈ.....0,10
TIỂU NHI CAM-TÍCH TĂNG THUỐC SÁNG
lái mỗi chỉ.....0,10

NHƯƠN SÂM BẢO SIÊNG MỖI CHỈ.....0,30
HỒNG BẠCH LỢI CƯỜNG MỖI CHỈ.....0,20

Tri-Trung-Hoà

Tiệm thuốc bắc, lại đường cầu tàu
lực-tính số 32 CẦN-THƠ

khảm trù dân dân môn mien.

— Nào hay khuya con hân, sáng cen
hân, sớm tối cũng con hân, khế dỗi to
cơm cặng canh thừa, việc dân dân
cũng đến tay mình, niềm tâm sự cùng
ai bực bực.

— Tài cùng có bác luy ừa róng róng
— Hồ với chị em tức mình ạch ạch
ôi!

— Máy hàng thơm mít nâng hạ hẻo đơn
— Một dãy hành đưa nguồn tình lạc
nhách.

— Nhờ những thuở kẻ ao người ước,
bầu xanh cha chả, điều dầm cha chả,
mình nưn cha chả, chợ chợ dầm dầm
hàng dắc, bầu cũng như ngọc tốt vàng
ràng.

— Đến bảy chữ nhụy rĩa hoa tàng,
bàn buồn gấm gan, sầu gấm gan, cơ
khổ gấm gan, nhọc nhàn gấm gan,
chồng chồng người, của của người,
bầu như thể chổi cũng rĩa rách.

— Ấy khôn ngoan nào bận dè dân?
— Nên oan trái cũng ai mà trách.

— Dầu chẳng đợi chờ cho dặng, hoặc
cũ-nhơn hay tể-ái hay là ông thầy
giáo dân, vào thầy bay, ra thiêm trê
dòng dảo học trò thân chủ nào có hư
chí.

— Không thời cù-lực cũng nên, hoặc
phủ thương hay thuyên-hộ hay là chờ
khách mình-hương, kià tià dỏ nỏ mà
dây, xi xa rịp-miệt trà-tân mặc lòng
ra rích.

— Thời ối thời thôi! Núi hoai cũng
chẳng hay cùng.

— Nghỉ lại càng thêm vô ích.

— Dục một bài văn điều kẻ vô duyên.

— Cho thấu đến bà hồn chín phách.

Hỡi ôi! Ngán thay!

TAY-LÃO (lục)

BÔNG TRĂNG ĐÊM HÈ

Tiếng quốc kêu sầu đêm vắng ngất,
Bông trăng thấp-thoàn rơi ngoài song.

Khi trời đang nóng-nực, ở trong nhà rất bức mình, nên hơi-thở ra sân hồng mặt, lúc bảy giờ đồng hồ đã gõ 10 giờ, nhìn lên trời cao trắng, to trên ngọn tre đáp-dội bóng cỏ Hàng, gió chẳng chút động lay, cây cỏ đứng lặng lẽ như tờ, mây trắng thấy đầy trời, phất phơ lại đổi thay hình dạng, — sao thưa nhấp-nhấp, đường sông ngân nổi nhấp giữa rừng-không—xò vẫn nhe tiếng quỳn kêu khoắc-khoắc giọng đờ đặng (ti-te), hình như cũng kêu trỉ vu nổi nức. Cảnh yên đêm buồn khó đứng yên một chỗ, b-nhân bèn trở gót vào nhà loan kiểm sách đồ giải khuây, nhưng không thể ngồi yên, là nổi bức-bội cho được? Ngọn đèn khêu cao, khỏi bay tàn-loan, mà trong mình đã bức, lại càng bức thêm, khi chia. Dàn bi-nhân tắc đèn, ngồi to một mình, bóng trăng lại xiêng qu của sỏ, ánh Ngà chiếu vào, ánh r, mây nhành hoa thạch-lưa. Ôi! cảnh trời nóng nực, cả n quạt quạt mà cũng bất mồi tay, khát nước nóng, nước nhiều bung thêm no đầy, m hỏi lại tưởng lầm lẫn n. Thát là đêm buồn chẳng biết làm-sự gì dần m toan tịch: một mình hết n, lại đứng, trông trăng muốn hỏi thử có Hàng, chẳng hay trên ấy có bóng bóng đã chăng?

Mùa nóng-nực ai không nóng-nực
Phải mình ai bức tức riêng ai
Nín trời quạt gió cho người
Cho người mát mắt ở nơi phong trần
Trông trăng buồn những đêm lòng
Một mình một bóng mây lặn vào ra
Lyc-Hà

Xét phận

Giọt nước, thu ba đường đượm buồn!
Hầu như nghĩ phân hóa ra buồn!
Thân hình cũng thế sao mà dài?
Khối óc hời cỏi tại ngực buồn!
Xiêu gầy, cảm hèn họ dẫu h mồi!
Đưa lưng chẳng dịch ta quí loãn,
Dầu rằng đi nữa thì thừa thối,
Chớ lẽ nào dẫu đau mặc mẻo, buồn!

Mèo, muốn thì cũng hỏi gì sao!
Hắc, bạch phân mình, tại lẽ nào?
Áo mào làm chi nhàn nhụi thế?
Râu mày như vậy thẹn đường bao.
Tức dầy răng dục chỉ anh đồng,
Rồi nữa gồm no cả lực thao,
Chứng ấy hết ai lên mặt nổi,
Lần lần tiễn giết bạn Vương, Tào.
Nực-Tức

QUAN

Toàn-Quyển A. Varenne
Qua Xiêm-la quốc.

Ngày thứ hai 23 Août 1926 lúc 12 giờ khuya, Quan Toàn-quyển Varenne ngồi "chức tẩu" Gouverneur Général Roume" trực văn Xiêm-la quốc được thay mồi cho Đức-Giám-quốc Đại-Pháp mà kỳ lên cùng Xiêm-la vương vào từ Pháp-Xiêm giao-lưu. Người tới thành Bangkok ngày 25 Août 1926, Xiêm-la quốc thuyết là hoàng ngành rất long-trọng.

Kỳ từ rong, ông Varenne trở về Saigon; độ tới 30 hay là 31 Août, Quan Toàn-quyển sẽ về đến xứ mình.

Xò sỏ-quốc-trái

Bản hội xã sỏ-quốc-trái Đảng-Pháp sẽ nhóm nhau tại đình Xã-lấy kinh thành Hanoi ngày 1^{re} Septembre 1926 được xô-sỏ-quốc-trái Đảng-Pháp lý thứ 18. Kỳ này cả thảy có 1.000 sỏ-trúng chia ra như dưới đây:

- 4 sỏ-trúng (mỗi sỏ).....1.000
- 26 sỏ-trúng (mỗi sỏ).....500
- 1.000 sỏ-trúng (mỗi sỏ).....100.

Phương châm chán cấp

Dân bị lụt ở Bắky

Bản hội-dồng Chánh-phủ nhóm thường lệ hôm ngày 20 Août để bàn về vấn đề chán cấp dân bị lụt ở Bắky.

Theo lời nghị của quan Toàn-quyển Đông-Pháp định lập một hội kêu là Hội-chấn-cấp dân bị lụt Bắky. Nơi sẽ lãnh quyền Chấn-chấn tọa hội ấy. Còn quan Nguyễn-soái Tổng-trần Namkỳ và ông chủ tọa bên hội đồng quân hạt sẽ lãnh quyền phó chủ-tọa và sẽ công thêm ít vị Annam và Tây để làm hai-viên. Hội định mở sớm và sẽ iên chán cấp sẽ gởi về cho quan Chấn-sử Bắky.

P.S.— Xin nhắc nhủ với đồng bào! Đồng bào ơi! anh em ta không này người chỉ có anh Bắc, a-hi Trung với ta mà thôi, nay anh lớn ta dùng chơi với hợp lạng ở dưới ngậm thủy triều, nhà cửa sự nghiệp đều tiêu liêu, thầy vậy ta, chẳng hường sao? Người đồng chủng, anh em một nhà ta nỡ bỏ nhau lãnh sao? Không, không, dám chắc đồng bào không nỡ bỏ nhau! Đồng bào thương người nguy khốn làm chớ, đồng bào muốn chán cấp giúp làm chớ. Nhưng một lần nỡ bỏ nhau thì vô đưa bát ngán, trước kia trong cuộc quyền tiền cho thấy tại Biên-hòa nghe nói có khoản không được phân minh thì đồng bào đã chán cấp rồi!

Nhưng kỳ này tưởng không ra đến thế nữa đâu, vì kỳ này có quan Toàn-quyển làm chủ-tọa thì các việc dầu dồ chắc được phân minh.

Vậy đồng bào khá thương người Bắc đang phải cơn nước lửa mà tẻ cấp ít nhiều cho khỏi sầu:

Anh em Nam-Bắc một nhà
Cớ sao em chẳng lo mà giúp anh!

N. Y.

Tước lộc vinh thăng

Ty Đề-hình

Thăng chức Thống-phân hạng ba
MM. Đặng văn Hoài (Vinhlong), Nguyễn thành Huân (Soctrang), Nguyễn Thành (Mytho) và Trương minh Hương (Saigon) nguyên Thống phân hạng tư.

Thăng chức Thống phân hạng tư
MM. Ngô-minh-Ưng (Mytho) và Nguyễn văn Trục (Bentre), nguyên Thống phân hạng nhất.

Thăng chức Thống-ngôn
hạng nhất

MM. Huỳnh văn Mãng (Tây ninh), Bùi-hanh Thông (Bacieu), Lê đình Thông (Vinhlong), Nguyễn đình Ng (Chaudoc), Nguyễn văn Hiến (Rach-gia), Trần Tiêm Soctrang), Maxis (Bacieu), Lê đình Chánh (Saigon), Lê hữu Lễ (Vinhlong), Phạm công Lợi (Cantho), Nguyễn văn Đ (Bentre), và Trần văn Phú (Saigon), nguyên Thống phân hạng nhì.

Thăng chức Thống-ngôn
hạng nhì

MM. Trần đắc Trán (Mytho), Đinh văn Lục (Saigon), Cao văn Diệp (Bien-đa) Bùi quang Đình (Saigon), Trần đắc Long (Baria) và Trần văn Chánh (Longxuyen), nguyên Thống phân hạng ba.

Thăng chức Thống-ngôn hạng ba
M.L. Nguyễn-ngọc Diệp (Saigon), Nguyễn văn Tảo (Saigon), Trần văn Tổ, (Saigon), Lê văn Nhu (Saigon), Nguyễn ngọc Chánh (Saigon), Ngô văn Sanh (Saigon), Huỳnh văn Kiên (Saigon), Nguyễn văn Hưng (Saigon), Nguyễn hữu Quân (Longxuyen) và Trần văn Tiên (Tây ninh) Nguyễn Thống-ngôn hạng tư.

Thăng chức Thống-ngôn hạng tư
M. Đào-hiến-Kỳ (Bacieu), nguyên Thống phân hạng năm.

Thăng chức Thống-ngôn hạng năm
M. Nguyễn-văn-Trang (Saigon) nguyên Thống phân hạng sáu.

Thăng chức Kinh-lịch hạng nhất
MM. Vương-nh-Điền (Travinh), Huỳnh-bá-Mậu (Bacieu) và Nguyễn văn Sơn Phompenb, nguyên Kinh-lịch hạng nhì.

Thăng chức Kinh-lịch hạng nhì
MM. Cao-minh-Chánh (Cantho) và Trần-đức-Thắng (Saigon), nguyên Kinh-lịch hạng ba.

Thăng chức Thống-ngôn hạng sáu
MM. Đỗ-hữu-Khai (Chaudoc), Bùi-hay-Dam Mytho, Võ văn-Thành (Biê-hôn), Nguyễn-văn-Thế (Mytho), Nguyễn-xân-Lân (Cantho), Nguyễn-văn-Thuân Longxuyen và Nguyễn-văn-Mai (Saigon), nguyên Thống-ngôn hạng bảy.

Thăng chức Đội nhất.

MM. Nguyễn văn Giai (Trinh Saigon), Lê-thành-Cán (Baria), Phạm văn Thom (Saigon) và Nguyễn-văn-Giao Soctrang, nguyên Đội nhì.

Thăng chức Đội nhì.

MM. Lê-văn-Chà (Saigon) Dương Kỳ Trávinh và Huỳnh-văn-Khánh (Saigon) nguyên Đội nhất.

Thăng chức c Cai

MM. Trần-văn-Châu (Saigon), Nguyễn Báu (Saigon) và Tiết văn Thơ (Cantho), nguyên là Bể.

Thăng chức Bể

Lê-văn-Tâm (Saigon) nguyên là lính.

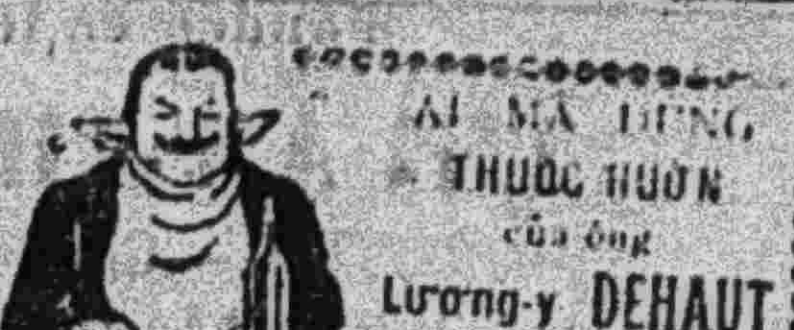
Thăng chức lính thiết tho

Nguyễn-văn-Lục (Saigon) nguyên là lính tạn.

Tiền lương đồng niên của vị

Thống-ngôn Khách-trú (Saigon) được

ang lên 920\$00.



AI MÃ DUNG
THUỐC HUON
của ông
LƯƠNG-Y DEHAUT

mà XỎ
thi chẳng cần chi phải

CỦ ẶN
và an đường trong phòng.

Thuốc huon này để uống lúc và để mau về lại sẽ rất êm thắm

Bán tại
Nhà ông LƯƠNG-Y DEHAUT,
147, Faubg. St Denis, Paris,
và khắp trong các tiệm thuốc
đều có bán.

Nói về loại cá rồng-rồng

Vấn đề cá rồng-rồng này, tôi đã nể

hiều lần, trong các tờ báo, và tưởng

khí ai cũng đã biết.

Lúc này, là lúc nó mới sanh tôi xin

nhắc lại cho các ngài Hội-dồng nên

nhớ găm xin cùng chánh-phủ ngăn

cấm một cách nào cho nghiêm-nhắc,

mà giúp cho người có rầy, đỡ việc

mua cá mắt, dẫu cho người ở chợ,

cũng phải mua cá vậy chớ!

Xin các vị Hội-dồng....

Bớt chur-vị Hội-dồng....

Một lần ơn nghĩa trọng....

Chết cho nhà Nông....

L.M.

CANTHO-NAMVANG (PnomPenh)

Hàng xe hơi TRẦN-ĐẤT NGHĨA Cantho-Ville (Cochinchine)

Dựa hành khách từ Namvang Takeo-Chaudoc-Longxuyen-Cantho- (Tới Cantho có xe đi Soctrang Bacieu và Longmy) Xe của Bôn-Hàng đều có bảo-kê, và sơn màu xanh, có chạy một sợi chỉ màu vàng và có vẽ hình Mây-trắng, xin Hành-Khách lưu ý.

KINH,

Kính cũng quý khách đặt hàng.

Kể từ ngày 1^{re} Juillet 1926 Bôn-Hàng đồng thêm bốn cái xe An-touris đặt dựa Hành-Khách lên xuống: mỗi ngày 2 cái chạy lên Namvang, 2 cái xuống Cantho.

Namvang-Takeo-Chaudoc-Longxuyen-Cantho-Soctrang-Bacieu-Longmy (Bachpa).

Giờ xe chạy định như sau này:

Mỗi ngày tại Namvang khởi sự chạy 5 giờ sáng, tới Cantho 2 giờ chiều.

Mỗi ngày tại Cantho khởi sự chạy 5 giờ sáng, tới Namvang 2 giờ chiều.

Hành-Khách ở Soctrang-Bacieu-Longmy-Vinhlong muốn đi Namvang thì phải lên Cantho nghỉ một đêm, sáng đi Namvang thì tiện làm vì mỗi ngày đều có xe của Bôn-Hàng chạy luôn luôn và đúng giờ, vì không có trạm đầu lâu hết.

Xe có đèn dầu cứu g dưng giữ vì Bôn-Hàng lo tu bổ từ tẻ làm. Mấy người giúp việc trên xe tiếp rước hành-khách từ tẻ luôn luôn. Xin quý-khách sáng lòng giúp Bôn-Hàng cho mau tân phát, rất cảm ơn.

Nay kính

HÀNG XE TRẦN-ĐẤT NGHĨA, CANTHO.

HÀNG XE HUYNH-MINH THÔNG, PNOM-PENH

LỜI RAO

Đền điện

Nước đá

Kính lễ cho quý vị đặt hàng.

DEN DIEN.

Tại hàng tôi có sẵn mấy đèn điện thấp từ 50 ngọn tới 100 ngọn đèn; mỗi ngọn sáng 50 bougies, để cho mướn. Ai muốn mướn đi xa hay gần xin gởi thư thường nghị. Khi hỏi giá xin nhớ nói đường bao xa, thông thường cách nào, và mướn mấy đêm.

NƯỚC ĐÁ.

Tại hàng tôi có sẵn một cái máy làm nước đá; Mỗi ngày làm được 1000 ki-lô. Có hai thứ: Thứ lớn cần nặng 20 ki-lô, thứ nhỏ cần 10 ki-lô.

Bán lẻ mỗi ki-lô 0\$00—Bán sỉ 0\$05 mỗi chục ki-lô. Nước đá trong, không có bọt và tàn tiền. Cách làm thật sạch sẽ vì có quan thấy thị người rồi. Ai muốn mua gởi nào cũng được.

Xin quý vị chiều cò và giúp đỡ tôi cho mau tân phát, rất cảm ơn.

Nay kính

TRẦN-ĐẤT-NGHĨA, Cantho

LỜI RAO

Kính lễ cùng quan khách đặt hàng:

Tôi mới dọn một cái nhà ngủ để hiện là: HOTEL TRẦN-ĐẤT (Nghĩa là khách lữ) môn bài 26, đường kinh lập Delanoue ở gần nhà hát bóng Casino, châu-thành Cantho. Có dọn mười sáu cái phòng sạch sẽ, khoản khoản và đẹp để làm. Trong mỗi cái phòng có đồ giường điện dặng kêu hồi; tại nhà ngủ có telephone số 16 liên hệ cho quan khách chuyện vắng với người quen ở xa; có bàn com tây. Bồi thiết tha và có lễ nghi.

Vậy xin quan khách có dịp ghé nghỉ một chuyến thì biết, chớ tôi không dám bảo' chuốt nhiều lời.

Nay kính,

HOTEL TRẦN-ĐẤT, Cantho-Ville

NHÀ HÀNG BÁN CƠM TÂY

Kính trình quý khách rõ: Kể từ ngày 8 Août 1926 tôi khai-trương nhà hàng bán cơm tây tại Trung-châu Lữ-quán, No 18 Boulevard Delanoue tại Châu-thành Cantho. Tôi có mướn được hầu ăn khéo để lo dọn món ăn cho đẹp miệng quý-khách. Phòng ăn tôi cũng dọn theo kiêu-thời, có quạt máy plafond và nước máy để cho quý-khách rửa tay. Chung quanh nhà hàng tôi có làm một mái hiên, để quý-khách uống rượu và café. Nhà hàng Trung-châu Lữ-quán đặt ở nhậm góc 2 đường đại lộ, tại thế ở có cái mái hiên cao-rào khoản-khoát, cho nên quý-khách đến đây thì giờ nào cũng được mát mẻ làm.

Trong một nhà hàng bán cơm tây đều cần nhất là sự sạch sẽ, sự tinh khiết; cho nên về khoản này tôi gặt sức làm cho được vừa lòng quý khách.

Cũ xin quý-khách nhưn dịp đến nhà hàng tôi một phen thì rõ.

Quý vị ở xa muốn đặt tiệc xin đến tôi hoặc gởi thư thường nghị, thì tôi sẽ cho một người nấu ăn có tiếng là Từ-Nút đi theo lo việc nấu-nướng.

ĐỒ-VĂN-Y

Directeur de l'imprimerie de l'Ouest et de l'Hôtel Central

Kinh đồn

7, Rue des Caisses—HANOI

Chữ-Họm NGUYEN-TIẾN-HÀM, kính mời
CATALOGUE FRANCO SUR DEMANDE

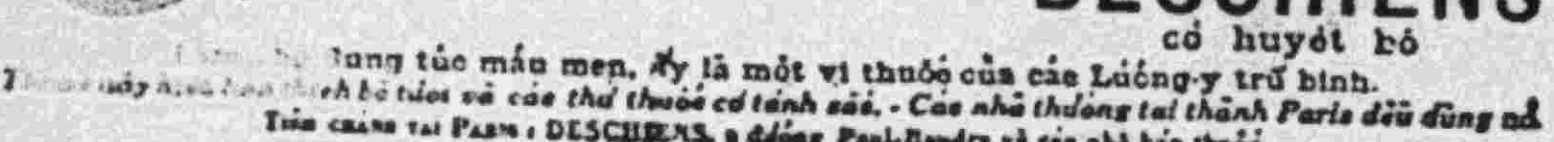


Ai uốn từ số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108, 109, 110, 111, 112, 113, 114, 115, 116, 117, 118, 119, 120, 121, 122, 123, 124, 125, 126, 127, 128, 129, 130, 131, 132, 133, 134, 135, 136, 137, 138, 139, 140, 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147, 148, 149, 150, 151, 152, 153, 154, 155, 156, 157, 158, 159, 160, 161, 162, 163, 164, 165, 166, 167, 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174, 175, 176, 177, 178, 179, 180, 181, 182, 183, 184, 185, 186, 187, 188, 189, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 196, 197, 198, 199, 200, 201, 202, 203, 204, 205, 206, 207, 208, 209, 210, 211, 212, 213, 214, 215, 216, 217, 218, 219, 220, 221, 222, 223, 224, 225, 226, 227, 228, 229, 230, 231, 232, 233, 234, 235, 236, 237, 238, 239, 240, 241, 242, 243, 244, 245, 246, 247, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258, 259, 260, 261, 262, 263, 264, 265, 266, 267, 268, 269, 270, 271, 272, 273, 274, 275, 276, 277, 278, 279, 280, 281, 282, 283, 284, 285, 286, 287, 288, 289, 290, 291, 292, 293, 294, 295, 296, 297, 298, 299, 300, 301, 302, 303, 304, 305, 306, 307, 308, 309, 310, 311, 312, 313, 314, 315, 316, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 324, 325, 326, 327, 328, 329, 330, 331, 332, 333, 334, 335, 336, 337, 338, 339, 340, 341, 342, 343, 344, 345, 346, 347, 348, 349, 350, 351, 352, 353, 354, 355, 356, 357, 358, 359, 360, 361, 362, 363, 364, 365, 366, 367, 368, 369, 370, 371, 372, 373, 374, 375, 376, 377, 378, 379, 380, 381, 382, 383, 384, 385, 386, 387, 388, 389, 390, 391, 392, 393, 394, 395, 396, 397, 398, 399, 400, 401, 402, 403, 404, 405, 406, 407, 408, 409, 410, 411, 412, 413, 414, 415, 416, 417, 418, 419, 420, 421, 422, 423, 424, 425, 426, 427, 428, 429, 430, 431, 432, 433, 434, 435, 436, 437, 438, 439, 440, 441, 442, 443, 444, 445, 446, 447, 448, 449, 450, 451, 452, 453, 454, 455, 456, 457, 458, 459, 460, 461, 462, 463, 464, 465, 466, 467, 468, 469, 470, 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480, 481, 482, 483, 484, 485, 486, 487, 488, 489, 490, 491, 492, 493, 494, 495, 496, 497, 498, 499, 500, 501, 502, 503, 504, 505, 506, 507, 508, 509, 510, 511, 512, 513, 514, 515, 516, 517, 518, 519, 520, 521, 522, 523, 524, 525, 526, 527, 528, 529, 530, 531, 532, 533, 534, 535, 536, 537, 538, 539, 540, 541, 542, 543, 544, 545, 546, 547, 548, 549, 550, 551, 552, 553, 554, 555, 556, 557, 558, 559, 560, 561, 562, 563, 564, 565, 566, 567, 568, 569, 570, 571, 572, 573, 574, 575, 576, 577, 578, 579, 580, 581, 582, 583, 584, 585, 586, 587, 588, 589, 590, 591, 592, 593, 594, 595, 596, 597, 598, 599, 600, 601, 602, 603, 604, 605, 606, 607, 608, 609, 610, 611, 612, 613, 614, 615, 616, 617, 618, 619, 620, 621, 622, 623, 624, 625, 626, 627, 628, 629, 630, 631, 632, 633, 634, 635, 636, 637, 638, 639, 640, 641, 642, 643, 644, 645, 646, 647, 648, 649, 650, 651, 652, 653, 654, 655, 656, 657, 658, 659, 660, 661, 662, 663, 664, 665, 666, 667, 668, 669, 670, 671, 672, 673, 674, 675, 676, 677, 678, 679, 680, 681, 682, 683, 684, 685, 686, 687, 688, 689, 690, 691, 692, 693, 694, 695, 696, 697, 698, 699, 700, 701, 702, 703, 704, 705, 706, 707, 708, 709, 710, 711, 712, 713, 714, 715, 716, 717, 718, 719, 720, 721, 722, 723, 724, 725, 726, 727, 728, 729, 730, 731, 732, 733, 734, 735, 736, 737, 738, 739, 740, 741, 742, 743, 744, 745, 746, 747, 748, 749, 750, 751, 752, 753, 754, 755, 756, 757, 758, 759, 760, 761, 762, 763, 764, 765, 766, 767, 768, 769, 770, 771, 772, 773, 774, 775, 776, 777, 778, 779, 780, 781, 782, 783, 784, 785, 786, 787, 788, 789, 790, 791, 792, 793, 794, 795, 796, 797, 798, 799, 800, 801, 802, 803, 804, 805, 806, 807, 808, 809, 810, 811, 812, 813, 814, 815, 816, 817, 818, 819, 820, 821, 822, 823, 824, 825, 826, 827, 828, 829, 830, 831, 832, 833, 834, 835, 836, 837, 838, 839,

Ai muốn mua xin gởi thư đến cho:
" AN-QUAN AN-HA CANTHO "

Mỗi vé 3\$00

Vì nào muốn mua nguyên thùng xin viết thư
cho Mr ĐÓ-VAN-Y Cantho mà thương nghị.



Sách này
Có trữ bán tại An-Hà Ấn-quán Author



500.000 *quang*

BISCUITS QUỐC-NỮ

Có thể bắt tại
TRUNG-CHAU LŨ-QUÂN CANTHO
và AN-HÀ AN-QUÂN CANTHO

CHUYỆN ÔNG TRƯỞNG-TRÀ
 Ông Trương-Trà (thôn rõ quê-quê)
 học vua Thái-tổ ở trên Thủ-đầu-Tên
 đã làm quan đến chức Phó-tướng,
 ông được phong là Trà-quê-ti-ê-cung.
 (Sơn-tiễn)

NGUYEN-CHI-HOA, Klob mới



Đồ-hộ mới tiếp dâng
 Kỳ viết kếp theo túi
 to "Parle plume à ré-
 ver" à re-plissage
 automatique, cóagra-
 đong métal nickel é d'ep-
 ai, không thua gì các
 hộ khác.
 Giá dỉ h bên n, n dĩ
 Ay. . . . 0\$60
 Xi nua chôn vớ bán
 sĩ 12 Ay, giá chắt
 v. . . . 6\$00
 Thu viết này không
 phải uốn nắn bàn n công
 ra viết cho các trường
 Cao, sơ ời qua, uốn gín
 liữ kỹ càng thì công
 lũng lâu lạng.
 Kỳ nã lại không bao
 nhiều như q-à vì cần
 lũng vớ thu dĩa nua
 màu mau kể hĩ.
 Xi nđ h và ma d-
 ch.
 M HỒ VÂN Y
 Quán-lý Á-nhàn Á-H
 Cao-thr

100

Đông Pháp Tông Thông Phủ

Mở cuộc quốc-trái dạng vay 2.000.000 đồng bạc, có luật ngày 6 Mai 1924 và chỉ dụ ngày 12 Mai 1926 cho phép.

Phủ Tổng-thống Đông-Pháp định mở cuộc quốc-trái dạng cho công chúng cho vay từ ngày 1^{re} tới ngày 15 Septembre 1926. Số giấy vay định là 41.900 phiếu, mỗi phiếu không để tên ai hết. Cách thức vay định như sau này:

1. — (Giá mỗi phiếu: 50 đồng bạc.
2. — Giá đồng lúc cho vay y theo giấy (50 đồng bạc).

3. — Số tiền lãi: mỗi trăm đồng mỗi năm là tám đồng bạc lãi, nghĩa là mỗi phiếu sanh lời được bốn đồng, trái phiếu và giấy phát tiền lãi đều khỏi chịu thuế bầy giờ và ngày sau cũng khỏi chịu thuế luôn luôn, dầu ở trong thuộc-địa hay là ở bên Mâu-Quốc cũng vậy.

Tiền lãi thì mỗi khoản sáu tháng phát một kỳ, mỗi năm định phát ngày 15 Mars và ngày 15 Septam-bre. Giấy tiền lãi 2 đồng bạc phát lần đầu hết là ngày 15 Mars 1927.

4. — Trả vốn vay: trả y số tiền trong giấy (50 đồng bạc), trả trong 30 năm, dùng cách quay số mà trả. Mỗi năm quay số hai kỳ, ngày 1^{er} Février và ngày 1^{er} Août, tại Đông-pháp Ngân Hàng ở Hà-nội. Kỳ quay số lần đầu hết định là ngày 1^{er} Février 1927.

Tuy vậy mà Phủ Tổng-Thống Đông Pháp, kể qua năm thứ mười một rồi, nghĩa là từ năm 1927 trở về sau, thì được phép trả vốn tiết cho mau dứt nợ.

Trả tiền lãi và trả vốn vay cho gray nào quay số mà nhẩy ra thì trả bên Đông-Pháp tại mấy hàng nhánh và mấy hàng chánh của hàng Đông-Pháp Ngân-hành.

5. — Ai muốn cho vay thì kể từ ngày 1^{er} Septembre 1926 cứ đem đồng bạc cho mấy chỗ kể sau đây, khỏi chịu tiền phí chi hết:

Hàng bạc Đông-Pháp, Hàng hàng nhánh và hàng chánh.

Hàng bạc Franco-chinois, — hàng nhánh và hàng chánh.

Hàng bạc của Société financière-coloniale

hàng nhánh và hàng chánh.

Kho bạc các kho bạc trong thuộc-địa.

Ai muốn cho vay bao nhiêu cũng được, không định hạn số. Tuy vậy mà Phủ Tổng-Thống "xét" coi như số cho vay nhiều quá để ai cho vay quá số 5 phiếu thì được phép bớt còn 5 phiếu mà thôi; còn người nào cho 4 từ 5 phiếu sắp xuống thì nhận 4 phiếu, không bớt số.

Lại kể trước ngày 15 Septembre 1926 mà số cho vay nhỏ không thể bớt được là phải số vốn vay rồi thì Phủ Tổng Thông Đông-Pháp cũng được phép khóa số trước ngày 15 Septembre 1926.

6. — Số tiền cho vay kể ngày chấp cho vay thì phải dùng cho tất số hoặc có để trễ hơn hết là ngày khởi số phải đóng.

Công chúng nên biết các sự lợi về cuộc Quốc-trái này.

Phiếu-trái mà bên số bạc đồng nên sánh với giá vàng thì chẳng khi nào trời sực về số tiền lãi cũng vậy. Tiền lãi định phát bạc đồng dầu ở trong thuộc-địa hay là ở bên Mâu-Quốc cũng đều khỏi chịu thuế bầy giờ, mà ngày sau cũng khỏi chịu thuế luôn luôn, như định mỗi trăm đồng là tám đồng bạc lãi, thế thì cho vay đã chắc

Mừng cho Annam

Cuộc thương trường của Annam ta bắt đầu là ở tỉnh nào lúc trước cũng đều bị người ngoại bang choán hết, mấy mỗi lợi bắt đầu là lớn nhỏ đều bị họ đoạt hết. Kể từ mười năm trở về sau đây, thì cuộc thương trường của Annam ta ở các tỉnh tuy chưa được gôm thâu một mỗi, chứ phần đông đã là của Annam. Như từ trước đến giờ ở các tỉnh chưa có chỗ nào có bảo chế được phòng chỉ có tiệm bán thuốc tây lời thời, vì vậy nên các bệnh phơn có nhiều khi phải bệnh nhiều mà chẳng có thuốc uống vì các tiệm bán thuốc tây ấy lãnh bán cho các bảo chế được-phòng ở Saigon nên những thuốc ấy toàn là đồ vô hộp, vô ve sảng cả, nên hề có toa của quan Lương-Y cho mà chẳng phủ hợp với đồ ở trong hộp trong ve ấy thì làm sao dùng được. Tất phải gọi lên ở các nhà bảo chế ở Saigon đặt mua thì phí mất ngày giờ biết bao nhiêu. Đang phải bệnh ngặt nghèo mà chẳng có thuốc uống thì chẳng lấy làm khổ chịu lắm ru?

Lại phần nhiều các vị thương gia ấy không phải là người ở chơn y viện ra nên không rõ biết tánh thuốc mặt thuốc đó cho hết có phải là bất tiện cho ta chăng?

Nay ở Cantho có ông Khương-binh-Tĩnh là cựu sanh viên ở trường-Y-viện và Bảo chế Hà-nội về sáng lập ra một nhà Bảo chế được phòng ở nơi con đường Boulevard Saintenoy có đủ các món thuốc, đồ từ khí, đồ thí nghiệm chẳng kém các nhà bảo chế ở Saigon bao nhiêu. Lại cũng có ông ở Mytho cũng có một vị nguyên cựu bảo chế sư thì sai ở nhà bảo chế Sarreau Saigon về lập một nhà bảo chế ở đó nữa. Thế thì cũng đáng mừng cho đồng bào ta, Trước kia các vị bảo chế y sảng ở trường y viện và bảo chế Hà-nội xuất thân chưa có vị nào được đồng quyền với người Pháp mà lập nhà bảo chế.

Nay nhà nước cho hai vị bảo chế Annam được đồng quyền cùng mấy vị bảo chế Pháp ấy là lần thứ nhất. Ta cũng mừng cho quyền lợi thương trường của Annam ta từ đây có mỗi lần phát, mừng cho dân ở miêng Hân giang được có nhà bảo chế ở cận bên mình, khi phải bệnh khỏi gọi phải đi xa mua, khỏi phải thất công chờ đợi bảo phí ngày giờ. Nhưng sự mừng ấy chưa đủ. Tại sao vậy?

Xin thưa: ở lục tỉnh, đang cái thời buổi này bắt đầu là hạng dân nào cũng đều ưa thích dùng thuốc tây, vì được tiền lợi lại bảo chế đúng hơn ta, vậy thì một hai nhà bảo chế có đủ gì đâu!

Thiệt tướng cán phải lập thêm ở các tỉnh dạng dân ở mọi tỉnh sẽ được thỏa thích là mỗi khi phải bệnh thì có nhà thuốc bên mình khỏi phải chờ đợi giờ nào.

Đều đó mong thay!!!

Như-Yên

chán mà lại có lợi nhiều hơn các cuộc quốc-trái đương mở trong hoàng cầu bầy giờ đó hết thảy.

Ấy vậy cho vay đã khỏi sợ cực giữ, khỏi sợ mất vốn, lại có lợi nhiều, là đến hiện thời ít có dịp như vậy, mà cuộc quốc-trái này còn phương tiện cho những người thiện sự như vậy nữa:

1. — Giấy phiếu này đem đóng cho kho bạc để làm tiền thế chơn được.

2. — Giấy phiếu này đem ra mua bán trong Đông-Pháp thương trường, theo nghị định ngày 23 Mai 1923, cũng được nữa.

Hội-dồng Thương-nghị

Mấy vị quý quan kể tên sau đây được Chánh-phủ Đông-Pháp công cử nghị:

1.) Thuộc-viên thiết-thọ ban hội đồng Thương-nghị Đông-Pháp:

Nam-trào. — Đức hoàng Tôn-thất-Hàn.

Văn minh quyền nhíp chánh quốc-sự.

Cao-miền. — Đức hoàng L'Ok-nha Veang Thiounh Thuong tho quốc chánh Cao-miền.

Nam-kỳ. — Ông Nguyễn-văn-Vĩnh Đốc phủ sứ hồi hưu.

Bác-kỳ. — Ông Hoàng-tượng-Phủ Tổng-dốc Hà-dong.

Ai-lao. — Ông Tiao Phatsarong Đức Hoàng-Thân ở Louang-Pra

[bang
2.) Thuộc-viên phụ chánh ban hội đồng Thương-nghị Đông-Pháp.

Nam-trào. Đức hoàng Nguyễn-hữu-Bái Võ Hiến chủ viên Cơ mật

Cao-Miền. — Đức hoàng L'Ok-nha Ouk chủ sự tòa quốc chánh Cao-miền.

Nam kỳ. — Ông Lê-quang-Trình phó chủ tọa ban hội-dồng quản hạt Nam-kỳ.

Bác-kỳ. — Ông Lê-trung-Ngọc Tổng-dốc tòa phúc-án ở Hà-nội.

Ai-lao. — Ông Souvannarath, chao Muong de Paklay.

Buồng truyền

TRUNG-QUỐC

Bảo ở Hongkong

Hôm nay theo tin đây thép thì ở Nhựt-bồn, Cao-ly và Bắcky thời tiết thay đổi khác thường hình như phía đông Á-châu là chịu cái tai hại nhiều hơn các chỗ.

Mới hôm đêm 31 Juillet rồi đây, ở tại Hongkong trời mưa như cầm chảo mà đồ nước trên trời tuông xuống ai thấy cũng ghê. Các con đường trong thành-phố đều ngập hết; xe diên còn chạy được song bị ngập tới 8 lần. Thấy thợ đi làm việc phải bỏ giày lội nước, mà nước ngập theo hai bên lề đường tới đầu gối. Có nhiều miếng đá ở trên núi lại nứt lờ xuống bích đường lộ nửa chổ. Ở Pokfulam, có một vũng đá thật rất to, lở lẩn xuống để ngập hết bãi mương.

Nước lũ vô tới trong nhà và phố. Sự hư hại vô số. Có nhiều tờ báo phỏng ước sự hư hại tới 14 triệu đồng đô-la. Mưa và sấm sét trồn 9 giờ không dứt, nên bảo sao nước không tràn ngập khắp nơi. Đã hơn 40 năm nay ở Trung-quốc không có trận bão nào mà dữ tợn dường ấy.

Báo mới ra đời

Bốn báo lấy làm hân hạnh mà chào mừng một tờ báo mới ra đời: số thứ nhất là tờ L'Ere Nouvelle (Nhựt-Tân-Báo) bằng Pháp văn của ông Phạm-trung-Chánh làm Chánh-sự và ông Huỳnh-van-Chính biệt hiệu Tự-Do làm chủ-bút.

Mục-dịch của báo L'Ere Nouvelle đây là để binh vực quyền lợi của quốc-dân và quyền lợi của phái-lao, đồng, thế thì Báo L'Ere Nouvelle đây là tờ quốc-dân báo. Và lại là một cái cơ quan của xã-hội-ta, vậy bốn báo xin giới thiệu với đồng bào ở L'Ere Nouvelle là một tờ báo có cái mục-dịch chánh đáng nên đọc nên xem hầu để giúp cho cái cơ quan của xã-hội-ta đứng vững trong trường ngôn luận.

AN-HA-BAO

Sông biển

AI đã đến ngọn cánh ở các miền duyên hải; chắc cũng đã sinh ra một mối cảm giác vô hạn (trong mình) vì thấy sông biển giồn lên giồn xuống, lượn ra lượn vào ở trên một cái làn nước biếc man mác bao la kia vậy.

Sông biển sinh ra tại nguyên cơ sau này: một dòng sức gió thổi mạnh mà thôi luôn, làm cho mặt nước biển động dấy chạy đi, lớp nước này đè trên lớp nước kia. Đàng khác sức nước muốn ở yên tĩnh, nên cự lại với gió; thành thử hai bên đè nén xô xát nhau mà thanh ra có sóng. Có nhiều người tưởng lầm rằng sức gió chỉ thổi được ở trên mặt nước thôi, nhưng không phải; gió có thể làm cho nước động mạnh chẳng những ở trên mặt nước mà lại ở dưới nữa, nên chỉ làm cho nước xoáy cuộn cuộn mà sinh sóng.

Ngày xưa, có nhiều nhà vượt biển dầu đã thọ việc sông biển lắm mặc lòng, cũng còn nói sai về sóng biển, lên cao đến mực nào. Như ông Dumont d'Urville và ông Cool có nói những sông biển lên cao quá, mà đời bầy giờ người ta quan sát mãi cũng không có những sóng to như hai ông đã nói. Thật sự những câu nói sông biển giồn lên cao từ 30 đến 35 thước tây chỉ là lời hảo huyền đồ thôi. Ông G. de Joly nghiêm sát kỹ, thì rằng ở biển Đại-tây-dương và Thái-bình-dương sóng nào lên cao nhất cũng chỉ từ 13 đến 14 thước tây thôi. Ông lại thêm rằng: dầu ở các biển miền hoàng đạo mặc lòng, cũng chẳng có sóng nào lên cao được 16 thước tây. Thường thường ở Đại-tây-dương sóng biển không lên cao hơn 9, 10 thước tây, ở Địa-trung-hải sóng thường không lên cao hơn 5 thước tây, và ở các biển về miền Bắc, không lên cao quá 15 thước tây. Về phần sông biển chạy dài bao nhiêu, thì ở Đại-tây-dương sóng biển dài tới từ 150 đến 180 thước tây. Theo như một nhà họa địa đồ biển nước Mỹ ở thành Washington, thì có cái sóng biển dài tới 925 thước tây, có cái dài 834 thước, mà đi mau cứ mỗi giây đồng hồ được 35 thước 80 phân.

Đó là mực sóng bề lên cao bao nhiêu, dài ngắn nào và đi thì thế nào. Như cũng có lần vì sóng mạnh mà nước bắn lên trên không trung cao lắm, như là những khi có bão. Và lại nó xô vào những cái gì chặn đường nó rất mạnh. Ông de Joly kể lại rằng ngày 22 Décembre 1911, có một cái sóng lên cao 12 thước tây, vì vấp phải một cái tháp đèn vọng đăng mà nước vọt lên cao bên trên mặt biển 60 thước tây. Cái tháp đèn vọng đăng bấy giờ tất cả nặng 4 ngàn 500 tấn, mà bị sóng vấp vào làm cho chuyển động, đến nỗi nước thủy ngân ở cái chậu đựng đèn phải bắn ra ngoài mất 60 kilogrammes.

Mà sóng biển đi đến đâu, nhiều khi làm thiệt hại đấy lắm; như năm 1904, những hòn đá rộng 7 thước 15 phân, cân nặng 4 ngàn 500 tấn dâng để xây cái đê ở cửa biển Zeebrugge (nước Bỉ) bị sóng làm cho sập. Ở Alger, những hòn đá nhân tạo bằng xi-măng nặng 100 tấn bị sóng biển vất đi xa hơn 8 thước tây. Còn ở Ymuiden nước Hòa-lan, có một hòn đá nặng 20 tấn bị sóng biển lung lên cao gần 4 thước và ném xuống ở bờ đê. Xem như thế, mới biết cái sức mạnh nước biển mãnh liệt ta đường nào vậy.

Ấn xá dân lậu

Trong kỳ nhóm Hội-dồng thành phố Saigon rồi đây ông Nguyễn-phân-Long có yêu cầu chánh-phủ xin cho những dân lậu, nghĩa là những kẻ mấy năm trước tới giờ không có đồng thuế thân, được ra một mã đồng thuế khỏi bị phạt tù hoặc phạt vạ chi cả. Lời ông Nguyễn-phân-Long xin thật là hữu ích lắm, trước làm cho nhà-nước khỏi mất thuế mà sau bọn dân lậu khỏi sợ sét trong lòng và

zùng khỏi trốn chui trốn nhủi nữa. Ngày 19 Juillet rồi đây quan Thống-dốc Nam-kỳ có thông tư cho các quan Tham-biện chủ-tỉnh, các quan Đốc-ly Thành-phố Saigon-Cholon dạy truyền rao lại cho hết thảy dân không có hải thuế thân, hoặc có mã sai tên sai họ, ở Saigon thì đến tại Tòa-bổ, xin một cái giấy chứng cho mình cầm để đồng thuế năm 1926, khỏi bị phạt tù phạt vạ chi cả. Cho phép từ ngày nay đến 31 Décembre 1926, vậy ai là dân lậu hãy đến xin giấy mã đồng thuế cho rồi, đừng lo bương chải làm ăn, khỏi ngơ ngoại ngoài vòng pháp-luật nữa.

V. H.

Hỉ tin

Bốn báo mới hay tin rằng mừng ông Phạm-văn-Tươi Đốc-phủ-sứ hồi hưu được chánh phủ ban thưởng cho ông một tằm khướ-bài Tam-dòng-biểu tin (commandeur de la Légion d'honneur) và ông Nguyễn-hữu-Mai giáo-sư chánh-nghệ ngoại hạng trường Bôn-quan Chasseloup-Latour, Saigon cũng được chánh-phủ ban thưởng một tằm khướ-bài Ngự-dãng-biểu tin (chevalier de la Légion d'honneur).

Bốn báo xin chia vui và chúc mừng cho hai ông được chánh-phủ ban thưởng rất vinh-diệu.

A-H

Duyên phận lỡ làng

Tiểu-tho

Một buổi chiều kia nhâm tiết trung-thu, trời đương thanh bạch, bóng dầu huyền vũ buồng tây; một cụm mây đen ản bóng mặt nhựt kể một chặp murna lát-dắt kể tang. Từ ấy đến chiều cảnh thình-thình mặt mề, gió thổi lao-rao, nhành cây khua động, bỗng thấy đầu đăng kia có dạng người trại tảo chừng 21 xuân-thu, bình dung tuần-tà, diện mạo đoan trang, mặc một bộ đồ lye-soan mới đặt đặt nón nỉ đen, chơn đi đôi dép tay trái xách áo mưa, tay mặt cầm ba-ton, xam xam đi đến. Cậu trai này qui danh là Nguyễn-hào-Sắc đương kim giáo tập tại trường Giá-rai, lúc này nhơn dịp bãi trường về chình-chung, nên thầy về thăm xứ sở và đi viếng anh em bạn chớ.

Nay gặp cảnh trời vui đẹp Hào-Sắc dạo xem hồng một, vờ đi ngang qua nhà ông Trần-thế-Nghiệp thì trời vừa tối.

Hào-Sắc nói thầm rằng: đường đã còn xa, mà bóng chiều quóng đã khuất, trên đường thì không xe chạy, dưới sông chẳng có một chiếc ghe chèo, chẳng mới than rằng: « Khốn thay! bị mé cảnh xinh đẹp nỏ làm cho tôi phải lỡ bước như vậy »

Hào-Sắc nghĩ thầm dưới bên của ông Trần-thế-Nghiệp có một chiếc xuồng, chàng bèn vào cửa hỏi thăm được mướn người đưa về nhà cho kịp nước xuôi. Khi bước tới cửa chàng liếc mắt vô thấy nàng Thu-Thủy đương ngồi dựa bên đèn mà may. Chàng nghe tiếng dép đi vô cửa, nâng ng ánh mắt ngó lên thấy Hào-Sắc, và hỏi rằng: —Thưa Thầy, Thầy là người ở đâu mà đến đây tìm tôi có việc chi?

—Hào-Sắc đáp rằng: «Thưa có tôi nhơn đi chơi lỡ bước, lời đây trời đã tối mà không có ghe xuồng mà về nhà, tôi thấy dưới bên có một chiếc xuồng đậu đó xin cô làm ơn có ai rảnh rang trong nhà giùm đưa tôi qua giang về nhà thì ơn này tôi đền đáp.

PHÙNG-BÀ-DAT

Trung-Châu là quán

Được hành khách đến nghỉ ngơi đồng đạo là vì buồn phở-g đến sạch sẽ khoan-khoát, ai có đến nghỉ rồi thì cũng được vơi lòng.

NHÀ HÀNG BÀN CƠM TÂY

MỞI LẬP TẠI

TRUNG CHAU LỮ-QUÁN

KINH TRÌNH QUÍ KHÁCH RÕ:

Tôi mới lập tại Trung-châu lữ-quán (Hôtel Central) một nhà bán cơm Tây và rượu Tây, tôi có kêu được một người nàu ăn Hải-nam thiết là một tay nàu ăn thiện nghệ trước kia có làm chef đầu bếp tại nhà Xet các quan võ trên Saigon.

Tôi có làm mái hiên để quí khách uống rượu, mái hiên này nhờ được ở giữa hai đường đại lộ và lại cao ráo, mát mẻ không dầu nắng. Có nhiều vị ở Saigon Cholon xuống Cantho, đến nhà hàng TRUNG-CHAU thấy cách chưng bày văn khéo và hành khách vô ra đông đảo thì đặt tên là *Continental Cantho*.

Khăn ăn gấp bàn và mọi vật trong nhà hàng đều veng vang tinh khiết luôn luôn, còn trong phòng ăn, tôi có đặt nước máy, để cho quí khách rửa tay, giờ nào cũng có nước.

Kính xin quí khách có dịp đến Cantho tiện bước ghé nhà hàng TRUNG-CHAU LỮ-QUÁN một phen tôi sẽ ân cần tiếp rước.

NHÀ HÀNG TRUNG-CHAU CANTHO

Kính cáo

Khai-trường nhập học

Quan Thống-Đốc Nam kỳ mới ban hành lời nghị ngày 18 / out 19.6 như vầy:

1° - Nhà-trường học máy (Ecole des Mécaniciens) tại Saigon, do theo lời nghị ngày 28 Mai 1926, đã đóng cửa bầu học, nay được phép khai-trường cho học trò nhập học kể từ 1^{er} Septembre 19.6 tới đây.

2° - Nhà-trường công-nghệ (Ecole pratique d'industrie) tại Saigon, do theo lời nghị ngày 7 Mai 1926, đã đóng cửa bầu học, nay được phép khai-trường cho học trò nhập học kể từ 1^{er} Septembre 19.6 tới đây.

Bài văn răn kẻ sĩ

Dạy các kẻ học chữ

Xét thử trong đời ng ề chỉ đứng đầu mà thông nghĩa lý? Phải là nhứt sĩ hay chăng? Thường-Đ. trọng kẻ học chữ là vì có nào? Nhờ d.ý dân ngu, nhờ sửa tục xấu, nên nghề sĩ đứng đầu từ dân, cần quyền sĩ a phong-tục. Kẻ sĩ đời xưa: Nói ra một lời, thì thiên hạ coi làm phép. Làm ra một việc, thì thiên hạ lấy làm gương. Vầy nên chốn nào có kẻ sĩ trở mặt, thì thiên hạ đều trọng và mừng. Bởi nay không, phải là vầy: Trong rừng nho ít kẻ hiền tài, còn trường học kém trang sức hạnh. Đọc sách mấy năm mà một chữ chưa rõ, cũng xưng người đọc sách làm chi. Đi thi một khoa mà trượt việc không xong, cũng gọi học đi một chuyến. Trong hương-đường xử luận chẳng rành, chèn công-môn mà khoe, thời ỷ n. mà hiếp yếu, cớ thế mà lẫn người. Lột da dân

không dặng, thì gieo họa gây tai. Cướp của chúng không xong, thì bày mưu kiếm chước. Không giống mà đây sông chẳng việc mà sanh đoạn, cứ khoe rằng: Ta là kẻ công danh, ta là người đạo đức. Nếu bị phạm đến, thì tánh mạng chẳng còn, gia tài chẳng kể. Hồi đó đời nay: dân kia sợ sĩ, như người sợ cọp, như nghề sợ chần. Sĩ nọ hiếp dân, như ở rượt chim, như rải rượt cá. Dân mà bị sĩ hại trong lúc này, đã hết chỗ nói! Sĩ đã hại dân như vậy, lẽ nào Trời để mà ngó hay sao? Ta biết rồi: Người ý thế hoành hành, Trời lừa cơ báo ứng. Phận làm kẻ sĩ: Không lo ôn nhuần tính sử, chẳng hề cứu giúp cho dân. Phụng-tục hư không sử, đức hạnh kém không tu. Ý nhứt sĩ mà làm oai với thử dân, hiếp đáp trọng lân lý. Trách gì đạo tư vấn càng ngày càng suy đã phải lắm mà. Lại đáng ghét những kẻ sĩ: Ngoài làm một hiền lành, trong chứa dằn hung dữ. Lời phân nhò nhẹ, lòng chứa gươm đao. Tuy tiếng học trò, mà lòng ăn cướp. Xúi kẻ gây đều tranh tụng, sẵn lòng ngăn việc hiền lành. Gặp sự lành chẳng làm, lại toan kẻ độc. Thấy việc hung không lánh, lại đẩy lòng gian. Đang lúc thái bình bị kẻ sĩ mà dân đồ khổ. Những kẻ sĩ: Trời bắt bây giờ, ta trừ lập tức. Bởi đức ông cha còn khải, nên hướng dạy-dừa. Cho thời hạn đến kỳ mới hay tan rồi. Xem thử: Trời đất tuy rộng mình mong mà những sự báo ứng có làm chút nào chẳng? Ta bình sanh không nói dối, chẳng bầm dơ ai hết, nếu bọn kỳ cầu gần oán mà sửa mình, thì trời kuông dưng như khi trước, 1 thì hoai

không dđ, họa đến chẳng cùng. Ấy là được, nhưng ta muốn biết coi người kể sĩ phạm các điều nói đó. Nay ta khuyên các người đừng bắt chước chúng nó. Làm lành sửa nết, thì danh rạng phước nhiều. Nếu đua theo đảng dữ, thì tai vươg họa đến. Rồi may không cửa, chọn ngõ mà đi. Lành dữ có phân, lựa đều mà ở. Ấy là cầu phước cầu họa, đều tại nơi các người!

Trích trong bộ GIÁC-THỂ TÂN-TÂN

Chuyện giải trí

Người da gấu (1)
Nhặt gậy tự do dịch thuật.

Lửa càng qua vừa tàn, bình thủy, bình bộ thấy đều giải giáp thì có một tên quạ kia, xua d.đ. từng đem gan can đảm chắt giờ d.đ. mưa, xông tên lược d.đ. nam tảo bắc trừ, cũng mang gói quây trấp mà phân hồi cổ địa. Chà mẹ chàng ta mất sớm, chỉ có 2 anh, song hai anh chàng chẳng khứng cho chàng d.đ. d.đ. Nên chàng ta phải vai mang súng tay ôm trấp lách d.đ. băng ngàn, nhưng chàng chưa ác phải gởi thân vào d.đ. Đến một cội cây kia rất nên to lớn, nhành lá sum sê, im rợp mát mẻ vô hồi, chàng bèn xam xam bước tới, ngồi dựa gốc than rằng: « Khổ thay cho đồng tiền eo hẹp, ta nay chỉ biết nghiệp vô mà giết d.đ. tan, người không cần dùng đến ta nữa, chắc là từ đây ta phải chết rồi! » Vừa giết lời, thì tiếng động vang tai, chàng đặt mình dậy lại thấy một vị mặc áo màu lục đẹp xinh mà hai mắt xem rõ thì chẳng ngợ. Vị kỳ nói: « Ta biết người đang cơn nguy, biển, lưng vẫn hơi d.đ. cho nên Cảnh-sát Thương-khẩu Saigon có người còn đang lo liệu d.đ. kiểm xuống lầu xét bắt được 8 người An-đông. Vậy ta có thể giúp người

Pháp-quốc, mà không có giấy thông-hành.

Trong số 8 người An-nam ấy có thầy Đồ-văn-Viên, trước có làm Thông ngôn Trạng-sư, là người đã bị bắt một lần về vụ rải giấy hòm nọ. Một người tên Nguyễn-văn-Nghĩa ở tỉnh Biên-hòa, một người tên Nguyễn-phương-Bông ở Bentre. Mấy vị này nói rằng vì muốn sang Pháp-quốc du học chớ không có ý chỉ là.

Còn tên Nguyễn-văn-Cần dit Thiên và Mai-văn-Lâm dit Mai-Dinh, gốc người ở Hải-phong với tên Nguyễn-văn-Ty và Lê-văn-Cửu là người Saigon, làm nghề đầu bếp.

Cũng có tên Nguyễn thanh-Cánh, khai rằng ở Phompeh, xet trong mình anh ấy thấy có một cái chèque 4.000 quan tiền tây.

Tám anh này ma trốn, được dưới tàu d.đ. sang Tây là nhờ có hai anh đầu-bếp An-nam ở dưới tàu ấy d.đ. học giùm. Nay về việc ra, cả 2 anh ấy cũng bị bắt gởi đến Tòa một lượt với tám người nọ.

Biên-hòa

(còn nữa sẽ sau sẽ tiếp)

(1) Trích dịch ở quyển "Contes choisis des des freres Grimm".

Thời sự

Saigon

MUỐN ĐI TÂY LAM.

Mới đây lúc chiếc tàu Chantilly sửa soạn lấy neo chạy qua Pháp-quốc, sẽ Cảnh-sát Thương-khẩu Saigon có xuống lầu xét bắt được 8 người An-nam trốn ở dưới tàu ấy để đi qua

SÔNG ĐỒNG-NAI NƯỚC DÂY

Bị trời mưa luôn mấy bữa, làm cho sông Đồng-Nai nước đầy tràn bờ. Tại tỉnh Biên-hòa ở miềng Phước-Hòa nhứt là tại con sông Ba nước ngập bờ sông lên tới một thước rưỡi. Ở miệt Vô-Dại cũng vậy ở đồng hanga nước đứng lên lình-làng. Thuyền Lạ ở tỉnh Biên-hòa độ rầy 20, 21 Aout) lấy làm lo sợ về nước ngập; e khi tai-ách đến không chừng như năm 1924-1925 làm cho sanh lình phả cơn d.đ. than...